

# Ứng dụng mô hình kinh tế chia sẻ trong sản xuất và tiêu dùng bền vững ở Việt Nam

**Nguyễn Thị Thu Hằng**  
Học viện Hành chính Quốc gia

Mỗi loại tài nguyên đều có giá trị sử dụng trong một giai đoạn nhất định và việc khai thác, sử dụng các tài nguyên này trên cơ sở tiết kiệm và hiệu quả là một yêu cầu nhằm thực hiện mục tiêu về phát triển kinh tế bền vững. Xuất phát từ các đặc điểm khan hiếm các nguồn tài nguyên trong xã hội và yêu cầu của sự phát triển bền vững, nhiều ý tưởng, giải pháp về việc chia sẻ quyền sở hữu tài nguyên đã được vận dụng với nhiều mô hình khác nhau. Các mô hình chia sẻ đã được áp dụng rộng rãi và phổ biến trên nền tảng kết nối internet và xuất hiện thêm các giao dịch kinh tế từ các mô hình chia sẻ này đã hình thành nên một phạm trù mới là Kinh tế chia sẻ.

## 1. Nhận diện về kinh tế chia sẻ trong sản xuất và tiêu dùng

Theo Từ điển Oxford, "Kinh tế chia sẻ là một hệ thống kinh tế mà ở đó tài sản hoặc dịch vụ được chia sẻ dùng chung giữa các cá nhân, hoặc không phải trả tiền hoặc trả một khoản phí, với tính chất điển hình là thông qua các công cụ Internet". Khái niệm kinh tế chia sẻ hiện nay thường gắn với việc sử dụng các công cụ nền tảng Internet trực tuyến, các ứng dụng công nghệ thông tin mới làm cho các dịch vụ này lan rộng với tốc độ nhanh chóng. Giao dịch trong kinh tế chia sẻ hay trao đổi ngang hàng thường thông qua một bên thứ ba độc lập sử dụng nền tảng chuyển giao qua mạng internet hoặc một ứng dụng di động.

Trong điều kiện của Việt Nam, kinh tế chia sẻ được hiểu là một phương thức kinh doanh mới của kinh doanh ngang hàng, trong đó đó tài sản và dịch vụ được chia sẻ cho nhiều người sử dụng trên thị trường thông qua việc sử dụng các nền tảng số. Dưới góc nhìn của sản xuất và tiêu dùng bền vững, kinh tế chia sẻ là phương thức hợp tác, sử dụng chung các nguồn lực đang nhàn rỗi nhằm phát huy tối đa hiệu quả sử dụng tài nguyên và giảm chi phí đầu tư của các bên tham gia.

Phát triển các mô hình kinh tế chia sẻ thúc đẩy sản xuất và tiêu dùng bền vững được tiếp cận theo vòng đời sản phẩm, tăng cường liên kết giữa các khâu từ khai thác chế biến nguyên liệu đến sản xuất, phân phối hàng hóa, cung cấp dịch vụ, tiêu dùng và thải bỏ nhằm sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, giảm thiểu chất thải, hướng tới nền kinh tế tuần hoàn và phát triển bền vững. Ứng dụng các mô hình kinh tế chia sẻ trong sản xuất và tiêu dùng chính là thúc đẩy các hoạt động hợp tác chia sẻ, trao đổi các nguồn lực chưa được sử dụng hoặc không sử dụng hết nhằm mục tiêu gia tăng hiệu quả sản xuất

và tiêu dùng trong mỗi ngành, lĩnh vực hướng đến mở rộng quy mô áp dụng liên ngành, liên lĩnh vực góp phần thúc đẩy sản xuất tiêu dùng bền vững.

Trong lĩnh vực tiêu dùng, các mô hình kinh tế chia sẻ đã phát triển mạnh mẽ dưới nhiều dạng thực khác nhau như cho vay xã hội, thuê nhà chung, cùng thuê dịch vụ du lịch, chia sẻ xe hơi cá nhân v.v... hay có thể cho thuê bất cứ thứ gì đang không sử dụng thậm chí cả nhà máy hay máy móc,... thông qua các công ty môi giới hoặc kết nối thông tin trên internet mà bên thuê và bên cho thuê biết rõ thông tin của nhau. Nói cách khác, bản chất của mô hình kinh tế chia sẻ trong tiêu dùng là mô hình kinh doanh của kinh doanh ngang hàng, tận dụng lợi thế của công nghệ số giúp tiết kiệm chi phí giao dịch và tiếp cận số lượng lớn khách hàng thông qua các nền tảng số.

Trong lĩnh vực sản xuất, mô hình kinh tế chia sẻ được thể hiện thông qua việc hợp tác, liên kết chia sẻ các nguồn lực chưa được sử dụng hoặc không sử dụng hết giữa các doanh nghiệp trong chuỗi sản xuất sản phẩm nhằm gia tăng hiệu quả khai thác và sử dụng các nguồn lực này. Các nguồn lực có thể bao gồm năng lực trong vận chuyển nguyên liệu đầu vào; năng lực chế biến nguyên liệu sản xuất; khai thác và sử dụng năng lượng; mặt bằng nhà xưởng; trang thiết bị, dụng cụ, máy móc phục vụ sản xuất; nguồn lao động hay chuyên gia... Các hoạt động hợp tác chia sẻ này vừa đem lại lợi ích về kinh tế, vừa giảm thiểu phát sinh chi phí, chất thải và xử lý ô nhiễm môi trường và nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Hiện nay, việc hợp tác, liên kết chia sẻ các nguồn lực trong lĩnh vực sản xuất mới chỉ được triển khai trong nội bộ một ngành theo chuỗi sản xuất và việc liên kết đều dựa trên các liên hệ trực tiếp thông qua các Hiệp hội ngành nghề hoặc mạng lưới các doanh nghiệp, đối tác thân quen. Việc áp dụng, triển khai các hoạt động

hợp tác, liên kết chia sẻ các nguồn lực chưa được sử dụng hoặc không sử dụng hết giữa các doanh nghiệp bị hạn chế bởi khoảng cách (mặt bằng nhà xưởng, mặt bằng không gian, máy móc, thiết bị...) và tính đặc thù của mỗi dây chuyền sản xuất của các sản phẩm, ngành hàng.

Với các ưu điểm của mô hình kinh tế chia sẻ, việc mở rộng áp dụng các mô hình kinh doanh dựa trên phương thức của kinh tế chia sẻ, áp dụng liên ngành, liên lĩnh vực tạo thành các chuỗi liên kết, mạng lưới các doanh nghiệp và người tiêu dùng trong tương lai (hình thành hệ sinh thái) hay liên kết giữa các doanh nghiệp trong một khu, cụm công nghiệp... sẽ là xu hướng có tiềm năng lớn và cần có những phương tiện, công cụ và cơ sở hạ tầng quản lý và chia sẻ kết nối thông tin các nhu cầu và khả năng hợp tác chia sẻ của các bên.

## 2. Thực tiễn phát triển các mô hình kinh tế chia sẻ trong sản xuất và tiêu dùng tại Việt Nam

### 2.1. Hiện trạng các mô hình kinh tế chia sẻ trong lĩnh vực sản xuất

Nghiên cứu về hiện trạng các hoạt động hợp tác, áp dụng các mô hình kinh tế chia sẻ tại một số ngành công nghiệp như dệt may, da giầy, rượu - bia - nước giải khát, hóa chất, khai thác và chế biến khoáng sản, điện, than, dầu khí, giao thông vận tải, vật liệu xây dựng, và ngành nông nghiệp... có thể xác định các mô hình kinh tế chia sẻ trong sản xuất tiếp cận từ góc độ nguồn lực đã có tại Việt Nam bao gồm: 1) Năng lực vận chuyển nguyên liệu đầu vào; 2) Năng lực khai thác, chế biến nguyên liệu sản xuất; 3) Khai thác và sử dụng năng lượng; 4) Mặt bằng nhà xưởng; 5) Trang thiết bị, dụng cụ, máy móc phục vụ sản xuất; 6) Lực lượng lao động và chuyên gia.

Các mô hình kinh tế chia sẻ nêu trên đã và đang được các doanh nghiệp trong các chuỗi sản xuất áp dụng. Tuy nhiên, quy mô và mức độ phổ biến còn nhiều hạn chế do các nguyên nhân về nhận thức về vai trò, cơ hội của tất cả các bên liên quan, bao gồm cả Cơ quan quản lý nhà nước và các doanh nghiệp và các hạn chế về đặc thù của các loại nguồn lực trong lĩnh vực này. Ngoài ra, khả năng kết nối nhu cầu chia sẻ còn hạn chế, chủ yếu là kết nối thông qua mối quan hệ công việc và chuỗi cung ứng, thiếu nền tảng công nghệ thông tin hỗ trợ. Đồng thời, các hoạt động hợp tác chia sẻ trong lĩnh vực này chủ yếu được thực hiện giữa các doanh nghiệp với doanh nghiệp (hợp tác B2B) thông qua các hợp đồng kinh tế, giao dịch có điều kiện theo thỏa thuận và các quy định của pháp luật hiện hành.

### 2.2. Hiện trạng các mô hình kinh tế chia sẻ trong lĩnh vực tiêu dùng

Ở Việt Nam, từ góc độ nguồn lực, các mô hình kinh tế chia sẻ được thực hiện trong lĩnh vực: 1) Dịch vụ vận tải; 2) Dịch vụ phòng ở; 3) Dịch vụ cung cấp nền tảng kỹ thuật số để mua - bán các sản phẩm, cung cấp dịch vụ; 4) Năng lực lưu trữ, vận chuyển, phân phối sản phẩm hàng hóa; 5) Nhu cầu, thị hiếu tiêu dùng; 6) Chia sẻ lợi ích từ các hoạt động tiêu dùng bền vững. Nếu tiếp cận theo từng ngành, các mô hình kinh tế chia sẻ đã xuất hiện bao gồm: 1) Mô hình cho vay hàng ngang trong lĩnh vực tài chính; 2) Mô hình chia sẻ nơi lưu trú trong lĩnh vực ngành du lịch; 3) Mô hình chia sẻ văn phòng - khách sạn trong lĩnh vực xây dựng; 4) Mô hình chia sẻ thư viện điện tử dùng chung, nguồn học liệu mở, đào tạo từ xa qua mạng... trong lĩnh vực giáo dục; 5) Mô hình sử dụng chung các trang thiết bị y tế, chẩn đoán từ xa, chia sẻ trang thiết bị xét nghiệm, phân tích dùng chung... trong lĩnh vực y tế); 6) Mô hình chia sẻ năng lực tái sử dụng, xử lý, tái chế tuần hoàn tài nguyên ... trong lĩnh vực môi trường.

Hiện nay, số lượng các chủ thể tham gia kinh tế chia sẻ trong lĩnh vực tiêu dùng là rất lớn, không bị giới hạn về không gian, thời gian nhờ sự hỗ trợ của công nghệ số và nền tảng internet. Hơn nữa, mối quan hệ hợp tác chia sẻ trong lĩnh vực này rất đa dạng, bao gồm giữa người tiêu dùng với người tiêu dùng (C2C), giữa doanh nghiệp với người tiêu dùng (B2C), giữa các doanh nghiệp với người tiêu dùng hình thành nên hệ sinh thái kinh tế chia sẻ thông qua các hợp đồng/điều khoản sử dụng dịch vụ, giao dịch có điều kiện theo các quy định của pháp luật hiện hành và theo thỏa thuận.

Như vậy, ở Việt Nam, việc vận dụng các mô hình kinh tế chia sẻ trong lĩnh vực tiêu dùng khá phổ biến, được phát triển mạnh mẽ trong thời gian qua. Tuy nhiên, nhận thức và sự quan tâm của cơ quan quản lý, doanh nghiệp và người tiêu dùng vẫn chưa đầy đủ, dẫn tới nhiều cơ hội hợp tác, chia sẻ đã không được phổ biến, triển khai áp dụng.

## 3. Một số đề xuất phát triển các mô hình kinh tế chia sẻ thúc đẩy sản xuất và tiêu dùng bền vững tại Việt Nam

a) Nghiên cứu, xây dựng và phát triển các mô hình kinh tế chia sẻ phục vụ sản xuất và tiêu dùng bền vững

- Nghiên cứu, xây dựng các mô hình kinh tế chia sẻ năng lực trong vận chuyển nguyên liệu đầu vào; năng lực chế biến nguyên liệu sản xuất; năng lực khai thác và sử dụng năng lượng; mặt bằng nhà xưởng; trang thiết bị, dụng cụ, máy móc phục vụ sản xuất; nguồn nhân lực trong sản xuất theo phương thức hợp tác giữa doanh nghiệp với doanh nghiệp (B2B).

- Nghiên cứu, xây dựng các mô hình kinh tế chia sẻ năng lực trong lưu trữ, vận chuyển, phân phối sản phẩm, hàng hóa; sử dụng hiệu quả năng lượng; không gian, mặt bằng nhà ở, văn phòng, mái các công trình xây dựng; đồ dùng, dụng cụ, máy móc, thiết bị gia đình và văn phòng trong tiêu dùng theo các phương thức hợp tác giữa doanh nghiệp với doanh nghiệp (B2B), giữa doanh nghiệp với người tiêu dùng (B2C), giữa người tiêu dùng với người tiêu dùng (C2C).

- Nghiên cứu, xây dựng và thúc đẩy các mô hình kinh tế chia sẻ năng lực trong lưu trữ, vận chuyển, phân phối sản phẩm, hàng hóa; nhu cầu, thị hiếu tiêu dùng; và giá trị, lợi ích từ các hoạt động tiêu dùng bền vững kết hợp sản xuất và tiêu dùng theo các phương thức hợp tác giữa doanh nghiệp với người tiêu dùng (B2C), giữa các doanh nghiệp với người tiêu dùng để hình thành và phát triển mạnh mẽ hệ sinh thái kinh tế chia sẻ.

- Xây dựng và phát triển cổng thông tin kết nối nhu cầu hợp tác triển khai các mô hình kinh tế chia sẻ thúc đẩy sản xuất và tiêu dùng bền vững thông qua các phương thức trực tiếp hoặc nền tảng số.

- Hỗ trợ triển khai thí điểm, nhân rộng các mô hình kinh tế chia sẻ trong sản xuất và tiêu dùng bền vững. Hình thành các hệ sinh thái kinh tế chia sẻ thúc đẩy sản xuất và tiêu dùng bền vững.

- Hỗ trợ các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, các dự án hình thành mô hình kinh doanh, dịch vụ cung cấp nền tảng hỗ trợ thực hiện các nhu cầu hợp tác chia sẻ trong nền kinh tế.

b) Tuyên truyền, phổ biến các mô hình kinh tế chia sẻ thúc đẩy sản xuất và tiêu dùng bền vững

- Xây dựng các tài liệu phổ biến, hướng dẫn kỹ thuật về các mô hình kinh tế chia sẻ trong sản xuất, tiêu dùng bền vững. Hình thành cơ sở dữ liệu về các mô hình kinh doanh hợp tác chia sẻ thúc đẩy sản xuất và tiêu dùng bền vững.

- Phổ biến các mô hình kinh tế chia sẻ tại các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, tư vấn giải pháp khoa học và chuyển giao công nghệ.

- Phổ biến các ý tưởng, mô hình kinh tế chia sẻ nhằm nâng cao nhận thức và sự ủng hộ của cộng đồng, người dân cho các sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ được tạo ra từ các hoạt động hợp tác chia sẻ của mô hình sản xuất và tiêu dùng bền vững.

- Tuyên truyền, phổ biến các mô hình kinh tế chia sẻ thúc đẩy sản xuất và tiêu dùng bền vững đến từng doanh nghiệp, cộng đồng và người tiêu dùng. Hình thành văn hóa hợp tác chia sẻ hướng đến mục tiêu sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững của từng doanh nghiệp, từng

ngành và của toàn xã hội.

- Tăng cường hợp tác quốc tế nhằm phát triển các mô hình kinh tế chia sẻ thúc đẩy sản xuất và tiêu dùng bền vững.

c) Hoàn thiện cơ chế, chính sách quản lý các hoạt động kinh tế chia sẻ thúc đẩy sản xuất và tiêu dùng bền vững

- Rà soát và hoàn thiện cơ chế chính sách nhằm tăng cường quản lý nhà nước đối với các hoạt động trong mô hình kinh tế chia sẻ thúc đẩy sản xuất và tiêu dùng bền vững.

- Hoàn thiện cơ chế, chính sách hỗ trợ hình thành các ngành nghề mới từ các hoạt động hợp tác chia sẻ hiệu quả, thành công và có tiềm năng.

- Xây dựng, đề xuất cơ chế, chính sách và triển khai thử nghiệm (dạng sandbox) phát triển các mô hình kinh tế chia sẻ thúc đẩy sản xuất và tiêu dùng bền vững.

- Nghiên cứu, xây dựng và phát triển các mô hình kinh tế chia sẻ phục vụ sản xuất và tiêu dùng bền vững;

- Tuyên truyền, phổ biến các mô hình kinh tế chia sẻ thúc đẩy sản xuất và tiêu dùng bền vững;

- Hoàn thiện cơ chế, chính sách quản lý các hoạt động kinh tế chia sẻ thúc đẩy sản xuất và tiêu dùng bền vững./.

## Tài liệu tham khảo

Bộ Kế hoạch và Đầu tư (2020), Báo cáo đánh giá tác động của một số loại hình kinh tế chia sẻ chính tới nền kinh tế, kèm theo công văn số 8384/BKHĐT-QLKTTW ngày 18/12/2020 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Hà Quang Thanh (2020), “Nhận thức về kinh tế chia sẻ và một số giải pháp áp dụng ở Việt Nam”, Tạp chí Công thương, số 3, tháng 2/2020, tr.27-31.

Nguyễn Thị Thu Trang (2021), “Phương thức kinh doanh mới – Nền kinh tế chia sẻ”, Tạp chí công thương, số 3, tháng 2/2020, tr.81-84.

Thủ tướng Chính phủ (2019), Quyết định phê duyệt đề án thúc đẩy mô hình kinh tế chia sẻ, số 999/QĐ-TTg, ngày 12 tháng 8 năm 2019, Hà Nội.

Viện Nghiên cứu Quản lý kinh tế Trung ương, Quản lý nhà nước trong nền kinh tế chia sẻ: Kinh nghiệm quốc tế và gợi ý cho Việt Nam, tại <http://ciem.org.vn>,